TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **Thành phố Hồ Chí Minh**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 346/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Tân Phú, ngày 04 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 143/2020/HNST ngày 26 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Minh C – sinh năm 1987

HKTT: 39/A 211 C/c H, phường Phú Trung, quận Tân Phú

Tạm trú: 30-1.08 Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú

Bị đơn: Ông Đỗ Đình T – sinh năm 1977

HKTT: 39/A 211 C/c H, phường Phú Trung, quận Tân Phú

Tạm trú: 30-1.08 Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 361, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 05 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Minh C và ông Đỗ Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Minh C và ông Đỗ Đình T thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa Nguyễn Thị Minh C và ông Đỗ Đình T theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 171, quyển số 01 ngày 19/8/2009 của Ủy ban nhân dân

phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà C và ông T chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Cả hai có hai con chung tên 02 con chung là Đỗ Đình Cường, sinh ngày 28/7/2005 và Đỗ Đình Minh Tuấn, sinh ngày 28/7/2012. Sau khi ly hôn cả hai thỏa thuận giao con chung tên Đỗ Đình Cường, sinh ngày 28/7/2005 cho ông T nuôi dưỡng, giao con chung tên Đỗ Đình Minh Tuấn, sinh ngày 28/7/2012 cho bà C nuôi dưỡng. Cả hai tự thỏa thuận về mức cấp dưỡng nuôi con.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Trong trường hợp bà C và ông T không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, bà C hoặc ông T, hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Bà C và ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp bà C và ông T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà C và ông T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về án phí sơ thẩm là 150.000 đồng bà C tự nguyện chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí do bà C đã nộp theo biên lai đóng tiền số 0020610 ngày 26/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Tân Phú, TPHCM. Hoàn lại cho bà C 150.000 đồng theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND phường Phú Trung, quận Tân Phú, TPHCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thành